



HỒ SƠ YÊU CẦU

Tên gói dịch vụ: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến phục vụ 02 chương trình quảng cáo truyền thông của Vietnam Airlines từ tháng 5 - 12/2019.

Bên mời chào giá: Tổng công ty Hàng không Việt Nam

Ngày tháng năm 2019

TUQ.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC - GIÁM ĐỐC LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI

Lê Hồng Hà

Số: /TCTHK-TTTH

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Quý Công ty

Tổng công ty Hàng không Việt Nam xin gửi tới Quý công ty lời chào trân trọng và kính mời Quý công ty tham gia chào giá Dịch vụ quảng cáo trực tuyến phục vụ 02 chương trình quảng cáo truyền thông của Vietnam Airlines từ tháng 5 - 12/2019.

Hồ sơ yêu cầu chào giá đính kèm.

Đề nghị Quý công ty nộp Hồ sơ đề xuất chậm nhất vào 10 giờ 00 (giờ Việt Nam) ngày tháng năm 2019 (trong giờ hành chính) tại:

**PHÒNG THƯƠNG HIỆU – BAN TRUYỀN THÔNG – THƯƠNG HIỆU
TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM
200 NGUYỄN SƠN, QUẬN LONG BIÊN, TP. HÀ NỘI – VIỆT NAM
Gửi đến: Bà Nguyễn Thị Lan Anh, số điện thoại: 0983.34.34.35**

Việc mở chào giá sẽ được tiến hành công khai vào lúc: 10 giờ 30 phút, ngày tháng năm 2019, tại địa điểm nêu trên.

Mọi chi tiết xin liên hệ với Bên mời chào giá theo địa chỉ nêu trên.

**TL.TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN TRUYỀN THÔNG – THƯƠNG HIỆU**

Lê Trường Giang

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Thư mời chào giá	2
I. Yêu cầu về hàng hóa/dịch vụ	4
II. Yêu cầu về tư cách NCC	5
III. Yêu cầu chào giá	5
IV. Tiêu chuẩn đánh giá	5
4.1 Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm	5
4.2 Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật	6
V. Các yêu cầu khác	6
5.1 Các quy định về chuẩn bị HSDX và nộp HSDX	6
5.2 Làm rõ HSDX	7
5.3 Quy trình đánh giá các HSDX	7
5.4 Điều kiện NCC được lựa chọn	9
5.5 Thông báo kết quả	9
5.6 Thương thảo, hoàn thiện và ký hợp đồng	9
5.7 Xử lý vi phạm	9
5.8 Bảo mật thông tin	9
5.9 Các biểu mẫu	9
Mẫu số 1: Đơn chào giá	10
Mẫu số 2: Giấy ủy quyền	11
Mẫu số 3: Biểu giá chào	12
Mẫu số 4: Báo cáo hợp đồng tương tự do NCC thực hiện	14
Mẫu số 5: kê khai năng lực tài chính của NCC	15
Mẫu số 6: Cam kết của NCC	16

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

HSYC	Hồ sơ yêu cầu chào giá
HSDX	Hồ sơ đề xuất
VND	Đồng Việt Nam
VNA	Vietnam Airlines hoặc Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP
NCC	Nhà cung cấp tham dự gói chào giá
LC NCC	Lựa chọn nhà cung cấp
QC	Quảng cáo
TT	Truyền thông

I. YÊU CẦU VỀ DỊCH VỤ

1.1 Tên dịch vụ: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến phục vụ 02 chương trình quảng cáo truyền thông của Vietnam Airlines từ tháng 5 - 12/2019.

1.2 Nội dung công việc: Cung cấp dịch vụ QC trực tuyến trên hệ thống các website Google và mạng xã hội Facebook, Instagram tại Việt Nam.

1.3 Số lượng, danh mục dịch vụ yêu cầu:

STT	Hình thức quảng cáo	Website xuất hiện/ thông tin chi tiết	Chi tiết	Kích thước	Số lượng	Đơn vị SL
I						
QC Google:						
1	GDN	Quảng cáo trên các websites thuộc hệ thống Google Display Network tại Việt Nam Tích hợp tối ưu thêm chiến dịch Remarketing: truy cập website VNA	Standard banner	300x250; 336x280; 300x600; 300x1050; 250x250; 200x200 pixel	125.000	CPC
2	Universal app campaigns (*)	QC chiến dịch thu hút người dùng tải app trên toàn bộ các định dạng/kênh/nền tảng QC của Google tại Việt Nam	Standard banner/video	300x250; 336x280; 300x600; 300x1050; 250x250; 200x200 pixel Video clips	10.000	Lượt tải app
II						
QC Facebook:						
1	Post engagement	Nhắm chọn khách hàng theo tiêu chí: - Tuổi: 22-60 - Địa điểm: Toàn quốc (tập trung tại Hà Nội, Tp.Hồ Chí Minh, Đà Nẵng) - Sở thích: Du lịch, hàng không, phong cách sống sang trọng - Hành vi: Thường xuyên di chuyển - Tích hợp tối ưu thêm chiến dịch Remarketing: truy cập website VNA	Banner/Video	Đa dạng	150.000	Engagement
2			Banner/Video	Đa dạng	30.000	CPC
3	Facebook Click-to-website		Banner/Video	1.200 x 628; 600x600 pixel, video clips	100.000	CPC
4	Carousel - Multiproduct		Banner/Video	Đa dạng	22.500	CPC
5	App Install (*)		Banner/Video	Đa dạng	5.000	Lượt tải app

***Ghi chú:

- (*) *Lượt tải app: theo báo cáo từ hệ thống tài khoản QC của Google, Facebook.*
- *Nhắm chọn đối tượng (Audience target): VNA có thể thay đổi lựa chọn đối tượng theo yêu cầu của VNA cho từng chương trình QC.*
- *Các hình thức QC và vị trí/chi tiết công việc: như giới thiệu sản phẩm tại website chính thức của Google và Facebook như sau:*
- + Google: https://ads.google.com/intl/vi_vn/home/

+ Facebook: <https://www.facebook.com/business>

1.4 Thời gian QC dự kiến: từ 05/2019 đến hết tháng 12/2019.

II. YÊU CẦU VỀ TƯ CÁCH NCC

- 2.1 Có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy đăng ký hoạt động QC, TT trực tuyến phù hợp với nội dung dịch vụ yêu cầu, và được cấp theo qui định của pháp luật (bản sao công chứng/chứng thực);
- 2.2 Có bản cam kết không có tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi hoặc đang có vi phạm hợp đồng với VNA (theo mẫu số 6).
- 2.3 Có bản cam kết không bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu theo Luật đấu thầu (theo mẫu số 6).
- 2.4 Hồ sơ nêu rõ năng lực, kinh nghiệm về ngành nghề kinh doanh của công ty.

III. YÊU CẦU CHÀO GIÁ

- 3.1 Giá chào là giá do NCC nêu trong Bảng chào giá (theo mẫu số 1).
- 3.2 Giá chào phải bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để thực hiện gói dịch vụ trên cơ sở yêu cầu của HSYC.
- 3.3 Trường hợp NCC có Thư giảm giá thì có thể nộp cùng với HSDX hoặc nộp riêng song phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSDX. Trường hợp Thư giảm giá nộp cùng với HSDX thì NCC phải thông báo cho Bên mời chào giá trước thời điểm hết hạn nộp HSDX hoặc phải có bảng kê thành phần HSDX trong đó có Thư giảm giá.
- 3.4 Biểu giá chào phải được ghi đầy đủ theo Mẫu số 3, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của NCC.
- 3.5 Biểu giá chào phải bao gồm: giá dịch vụ chưa có thuế, các loại thuế và tổng giá đã bao gồm các loại thuế/phí.
- 3.6 Đồng tiền chào giá: VND.
- 3.7 Phương thức thanh toán: thanh toán bằng chuyển khoản 100% giá trị hợp đồng trong vòng 15 ngày sau khi nhận được đầy đủ các chứng từ sau:
- Đề nghị thanh toán;
 - Biên bản nghiệm thu dịch vụ;
 - Hóa đơn theo quy định của Bộ Tài chính.

IV. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ

4.1 Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Báo cáo thực hiện các hợp đồng tương tự có giá trị từ 500.000.000 VND về cung cấp dịch vụ QC trực tuyến trong giai đoạn từ năm 2017 đến 2019 của NCC theo Mẫu số 4.	≥ 01 Hợp đồng	< 01 Hợp đồng
2	Số năm hoạt động trong lĩnh vực cung cấp/sản xuất hàng hóa, dịch vụ quảng cáo trực tuyến.	≥ 02 năm	< 02 năm

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
3	Kê khai năng lực tài chính theo Mẫu số 5, Mục 5.9.	Có	Không
	KẾT LUẬN	Đạt tất cả nội dung trên	Không đạt bất kỳ nội dung nào nêu trên

NCC đáp ứng mức độ đánh giá “Đạt” của tất cả các nội dung tại Mục 4.1 sẽ tiếp tục đánh giá về kỹ thuật tại Mục 4.2.

4.2. Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật

Việc xem xét, đánh giá được thực hiện theo phương pháp đạt/không đạt dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá dưới đây:

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
I.	Kỹ thuật:		
	Đáp ứng yêu cầu về hình thức QC, vị trí, chi tiết và kích thước QC như nêu tại mục I.1.3	Đáp ứng	Không đáp ứng
II.	Tiêu chuẩn quan trọng khác:		
	Đáp ứng yêu cầu về thanh toán như nêu tại mục III.3.7 HSYC	Đáp ứng	Không đáp ứng
	Kết luận	Đạt tất cả nội dung trên	Không Đạt bất kỳ nội dung nào nêu trên

V. CÁC YÊU CẦU KHÁC

5.1 Các quy định về chuẩn bị HSDX và nộp HSDX

5.1.1 Nội dung của HSDX

a) HSDX cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa Bên mời chào giá và NCC liên quan đến việc Chào giá phải được viết bằng tiếng Việt (đối với các CQĐV trong nước).

b) HSDX do NCC chuẩn bị bao gồm các nội dung sau:

- Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của NCC (Giấy đăng ký kinh doanh bản công chứng hoặc chứng thực);
- Đơn chào giá theo Mẫu số 1, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của NCC (người đại diện theo pháp luật của NCC hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ theo Mẫu số 2);
- Giấy ủy quyền (nếu có) theo Mẫu số 2;
- Biểu giá chào theo Mẫu số 3;
- Tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm của NCC: Giới thiệu về NCC; Báo cáo thực hiện hợp đồng tương tự trong 02 năm gần đây về cung cấp dịch vụ quảng cáo trực tuyến theo Mẫu số 4; Kê khai năng lực tài chính theo Mẫu số 5; Các tài liệu

khác chứng minh năng lực, kinh nghiệm của NCC theo nội dung Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm quy định tại mục 4.1 HSYC;

- Văn bản cam kết của NCC theo mẫu số 6.

5.1.2 Thời gian có hiệu lực của HSDX

Thời gian có hiệu lực của HSDX là **60 ngày** kể từ thời điểm hết hạn nộp HSDX quy định tại mục 5.1.3 Điểm b.

5.1.3 Chuẩn bị và nộp HSDX

a) HSDX do NCC chuẩn bị phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được, đánh số trang theo thứ tự liên tục. Đơn chào giá, biểu giá chào, thư giảm giá (nếu có) và các văn bản bổ sung, làm rõ HSDX (nếu có) phải được đại diện hợp pháp của NCC ký và đóng dấu (nếu có). Những chữ viết chen giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký (của người ký đơn chào giá) ở bên cạnh và được đóng dấu (nếu có).

b) NCC nộp HSDX đến Bên mời chào giá bằng cách gửi trực tiếp, gửi qua đường bưu điện hoặc bằng fax nhưng phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSDX là **10 giờ, ngày 13 tháng 5 năm 2019**. HSDX của NCC gửi đến sau thời điểm hết hạn nộp HSDX là không hợp lệ và bị loại.

Địa điểm nộp HSDX:

Phòng Thương hiệu

Ban Truyền thông – Thương hiệu

Tổng Công ty Hàng không Việt Nam - CTCP

Địa chỉ: 200 Nguyễn Sơn, Quận Long Biên, TP. Hà Nội - Việt Nam

5.2 Làm rõ HSDX

5.2.1. Trong quá trình đánh giá HSDX, Bên mời chào giá có thể yêu cầu NCC làm rõ nội dung của HSDX (kể cả việc làm rõ đơn giá khác thường) và bổ sung tài liệu trong trường hợp HSDX thiếu tài liệu (Giấy đăng ký kinh doanh, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và các tài liệu khác) theo yêu cầu của HSYC với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSDX đã nộp, không thay đổi giá chào.

5.2.2. Việc làm rõ HSDX được thực hiện giữa Bên mời chào giá và NCC có HSDX cần phải làm rõ dưới hình thức trao đổi trực tiếp (Bên mời chào giá mời NCC đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời phải lập thành văn bản) hoặc gián tiếp (Bên mời chào giá gửi văn bản yêu cầu làm rõ và NCC phải trả lời bằng văn bản). Trong văn bản yêu cầu làm rõ cần quy định thời hạn làm rõ của NCC. Nội dung làm rõ HSDX thể hiện bằng văn bản được Bên mời chào giá bảo quản như một phần của HSDX. Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà Bên mời chào giá không nhận được văn bản làm rõ hoặc NCC có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của Bên mời chào giá thì Bên mời chào giá xem xét, xử lý theo các quy định của pháp luật hiện hành.

5.3. Quy trình đánh giá các HSDX

Việc đánh giá HSDX được thực hiện theo trình tự như sau:

5.3.1 Kiểm tra tính hợp lệ của HSDX, bao gồm:

- a) Thời gian nộp HSDX;

- b) Tư cách hợp lệ của NCC theo quy định tại Mục 2 (sau khi đã làm rõ hoặc bổ sung tài liệu theo yêu cầu của Bên mời chào giá);
- c) Tính hợp lệ (chữ ký, thời gian) trong các tài liệu như Đơn chào giá, Giấy ủy quyền (nếu có), Biểu giá chào;
- d) Hiệu lực của HSDX theo quy định tại Mục 5.1.2;
- e) Tính hợp lệ, sự phù hợp (đáp ứng) của dịch vụ theo yêu cầu tại Mục 1.

HSDX của NCC sẽ bị loại và không được xem xét tiếp nếu NCC không đáp ứng một trong các nội dung nói trên.

5.3.2 Đánh giá năng lực, kinh nghiệm của NCC

Bên mời chào giá đánh giá năng lực, kinh nghiệm các NCC theo Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm quy định tại Mục 4.1 và sử dụng phương pháp đánh giá theo tiêu chí “Đạt”, “Không đạt”. HSDX được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm khi tất cả các nội dung chi tiết về năng lực, kinh nghiệm được đánh giá là “Đạt” thì mới tiếp tục được đánh giá về kỹ thuật. Nếu HSDX được đánh giá là không đáp ứng một trong các yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm thì sẽ không được tiếp tục đánh giá về kỹ thuật.

5.3.3 Đánh giá kỹ thuật

Bên mời chào giá đánh giá theo các yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Mục 4.2 HSYC đối với HSDX đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ và năng lực, kinh nghiệm. Việc đánh giá các yêu cầu về kỹ thuật được thực hiện bằng phương pháp theo tiêu chí “Đạt”, “Không đạt”. HSDX vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật khi tất cả yêu cầu về kỹ thuật đều được đánh giá là “Đạt”.

HSDX của Nhà cung cấp không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật sẽ không được xem xét đánh giá tiếp.

5.3.4 So sánh giá chào

a) Bên mời chào giá xác định giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch (nếu có) theo quy định tại Luật Đấu thầu và trừ giá trị giảm giá trong Thư giảm giá (nếu có) để tiến hành so sánh. HSDX có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và trừ giá trị giảm giá thấp nhất được xếp thứ nhất.

b) Trong trường hợp các Nhà cung cấp có giá chào so sánh (giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và trừ giá trị giảm giá) ngang nhau, Bên mời chào giá sẽ xếp hạng Nhà cung cấp theo thứ tự ưu tiên về so sánh các điều kiện chào tốt hơn/có lợi hơn cho Bên mời chào giá như: điều kiện thanh toán; đặc tính kỹ thuật, chất lượng hàng hóa/dịch vụ; quy mô, năng lực, kinh nghiệm của Nhà cung cấp; các điều kiện khác có lợi hơn cho bên thứ ba thụ hưởng hàng hóa/dịch vụ (nội dung khuyến khích Nhà cung cấp chào các điều kiện có lợi hơn quy định tại Biểu giá chào Mẫu số 3 Mục 5.8).

5.3.5 Thương thảo với các NCC

Trong trường hợp cần thiết, để lựa chọn được NCC phù hợp nhất, bên mời chào giá có quyền mời NCC có giá chào và điều kiện tốt nhất vào đàm phán chi tiết. Kết quả đàm phán sẽ được lập thành văn bản.

5.4. Điều kiện NCC được lựa chọn

NCC được đề nghị chọn khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có HSDX hợp lệ và đáp ứng các yêu cầu về năng lực kinh nghiệm và kỹ thuật như trong HSYC;
- Có điều kiện thanh toán như trong HSYC;
- Không vi phạm các hành vi bị cấm theo quy định của pháp luật về đấu thầu;
- Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ giá trị giảm giá thấp nhất và không vượt giá gói hàng hóa/dịch vụ được duyệt.
- Trong trường hợp có từ 2 NCC giá chào bằng nhau, sẽ xem xét tiếp NCC cam kết cung cấp các sản phẩm/dịch vụ hỗ trợ khác như: Báo cáo hiệu quả chương trình QC theo yêu cầu của VNA, miễn phí sản xuất/chỉnh sửa thiết kế, miễn phí lưu trữ dữ liệu khách hàng thu được từ các chương trình QC theo yêu cầu của VNA,... Nếu tiếp tục bằng nhau, sẽ xem xét lựa chọn NCC có lịch sử hợp tác tốt với VNA.

5.5. Thông báo kết quả chào giá

Sau khi có quyết định phê duyệt kết quả LC NCC, Bên mời chào giá gửi văn bản thông báo kết quả LC NCC đến tất cả các NCC tham gia nộp HSDX, không giải thích lý do đối với NCC không được lựa chọn.

Đối với NCC được kiến nghị lựa chọn, thông báo sẽ ghi rõ thời gian, địa điểm tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng kèm theo dự thảo hợp đồng (nếu có).

5.6. Thương thảo, hoàn thiện và ký kết hợp đồng

Việc thương thảo, hoàn thiện hợp đồng để ký kết hợp đồng trên cơ sở kết quả LC NCC được duyệt, HSYC, HSDX của NCC được lựa chọn và dự thảo hợp đồng (nếu có).

5.7. Xử lý vi phạm

Trường hợp NCC có các hành vi vi phạm pháp luật về đấu thầu thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý căn cứ theo quy định của Luật Đấu thầu và các quy định pháp luật khác liên quan.

5.8. Bảo mật thông tin

NCC phải cam kết, nếu trúng chào giá và thực hiện hợp đồng, sẽ không tiết lộ thông tin về dự án và kết quả liên quan cho bất cứ một bên thứ 3 nào khác nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của VNA.

5.9. Các biểu mẫu

- Mẫu số 1: Đơn chào giá
- Mẫu số 2: Giấy ủy quyền
- Mẫu số 3: Biểu giá chào
- Mẫu số 4: Báo cáo thực hiện hợp đồng tương tự
- Mẫu số 5: kê khai năng lực tài chính của NCC
- Mẫu số 6: Cam kết của NCC

Mẫu số 1

ĐƠN CHÀO GIÁ

____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ [*Ghi tên Bên mời chào giá*]

(sau đây gọi là *Bên mời chào giá*)

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu và văn bản sửa đổi Hồ sơ yêu cầu số ____ [*Ghi số, ngày của văn bản sửa đổi, nếu có*] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ [*Ghi tên NCC*], cam kết thực hiện gói dịch vụ ____ [*Ghi tên gói hàng hóa, dịch vụ*] theo đúng yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là ____ VND [*Ghi giá trị bằng số, bằng chữ*] cùng với biểu giá kèm theo.

Nếu Hồ sơ đề xuất của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp dịch vụ theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày [*Ghi số ngày*], kể từ ____ giờ, ngày ____ tháng ____ năm ____ [*Ghi thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất*].

Đại diện hợp pháp của NCC⁽¹⁾

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

Ghi chú:

(1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của NCC ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký Đơn chào giá thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, NCC trúng chào giá phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này.

Mẫu số 2

GIẤY ỦY QUYỀN⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của NCC*], là người đại diện theo pháp luật của ____ [*Ghi tên NCC*] có địa chỉ tại ____ [*Ghi địa chỉ của NCC*] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền*] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá gói dịch vụ ____ [*Ghi tên gói hàng hóa/dịch vụ*] do ____ [*Ghi tên Bên mời chào giá*] tổ chức:

[- Ký đơn Chào giá;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với Bên mời chào giá trong quá trình tham gia chào giá, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSDX;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký kết hợp đồng với Bên mời chào giá/Chủ đầu tư nếu được lựa chọn.] ⁽²⁾

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [*Ghi tên NCC*]. ____ [*Ghi tên NCC*] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [*Ghi tên người được ủy quyền*] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____ ⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)*]

Người ủy quyền

[*Ghi tên người đại diện theo pháp luật của NCC, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho Bên mời chào giá cùng với đơn chào giá theo quy định tại điểm b Mục 5.1.1. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của NCC cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của NCC để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của NCC dịch thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của NCC hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia Chào giá.

Mẫu số 3**BIỂU GIÁ CHÀO**

ĐVT: VND

STT	Hình thức quảng cáo	Website xuất hiện/ thông tin chi tiết	Chi tiết	Kích thước	Đơn giá dự kiến (chưa VAT)	Đơn giá dự kiến (bao gồm VAT)	Số lượng	Đơn vị SL	Thành tiền (bao gồm VAT)
I. QC Google									
1	GDN	Quảng cáo trên các websites thuộc hệ thống Google Display Network tại Việt Nam Tích hợp tối ưu thêm chiến dịch Remarketing: truy cập website VNA	Standard banner	300x250; 336x280; 300x600; 300x1050; 250x250; 200x200 pixel			125.000	CPC	
2	Universal app campaigns (*)	QC chiến dịch thu hút người dùng tải app trên toàn bộ các định dạng/kênh/nền tảng QC của Google tại Việt Nam	Standard banner/video	300x250; 336x280; 300x600; 300x1050; 250x250; 200x200 pixel Video clips			10.000	Lượt tải app	
II. QC Facebook									
1	Post engagement	Nhắm chọn khách hàng theo tiêu chí: - Tuổi: 22-60 - Địa điểm: Toàn quốc (tập trung tại Hà Nội, Tp.Hồ Chí Minh, Đà Nẵng) - Sở thích: Du lịch, hàng không, phong cách sống sang trọng	Banner/Video	Đa dạng			150.000	Engagement	
2			Banner/Video	Đa dạng			30.000	CPC	
3	Facebook Click-to-website		Banner/Video	1.200 x 628, 600 x 600 pixel, video clip			100.000	CPC	

STT	Hình thức quảng cáo	Website xuất hiện/ thông tin chi tiết	Chi tiết	Kích thước	Đơn giá dự kiến (chưa VAT)	Đơn giá dự kiến (bao gồm VAT)	Số lượng	Đơn vị SL	Thành tiền (bao gồm VAT)
4	Carousel - Multiproduct	- Hành vi: Thường xuyên di chuyển - Tích hợp tối ưu thêm chiến dịch Remarketing: truy cập website VNA	Banner/Video	Đa dạng			22.500	CPC	
5	App Install (*)		Banner/Video	Đa dạng			5.000	Lượt tải app	
III. TỔNG CỘNG:									
Bằng chữ: đồng/									

*****Ghi chú:**

- (*) *Lượt tải app: theo báo cáo từ hệ thống tài khoản QC của Google, Facebook.*
- *Nhắm chọn đối tượng (Audience target): VNA có thể thay đổi lựa chọn đối tượng theo yêu cầu của VNA cho từng chương trình QC.*
- *Các hình thức QC và vị trí/chi tiết công việc: như giới thiệu sản phẩm tại website chính thức của Google và Facebook như sau:*
- + *Google: https://ads.google.com/intl/vi_vn/home/*
- + *Facebook: <https://www.facebook.com/business>*
- Phương thức thanh toán.
- 1. Giá trị giảm giá (nếu có).
- 2. Cam kết của NCC về đáp ứng đầy đủ các yêu cầu cung cấp hàng hóa/dịch vụ theo đúng Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật quy định tại Mục 4.2 HSYC hoặc NCC chào cụ thể các tiêu chí yêu cầu theo quy định tại Mục 4.2.
- 3. NCC được khuyến khích đưa ra các điều kiện khác có lợi cho bên thứ ba thụ hưởng dịch vụ (nếu có). Bên mời chào giá sẽ xem xét các nội dung này khi đánh giá HSDX của NCC theo quy định tại Mục 5.4.

Đại diện hợp pháp của NCC

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Mẫu số 4

BÁO CÁO HỢP ĐỒNG TƯƠNG TỰ DO NCC THỰC HIỆN
Về cung cấp dịch vụ QC trực tuyến trong các năm gần đây (2017-2019)

Tên NCC: _____

STT	Tên và số hợp đồng	Ngày ký hợp đồng	Tên đối tác ký hợp đồng	Địa chỉ đối tác	Điện thoại /fax/email của đối tác	Giá trị hợp đồng (VND)
1						
2						
3						

Mẫu số 5

KÊ KHAI NĂNG LỰC TÀI CHÍNH CỦA NCC

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

1. Tên NCC: _____ [*Ghi tên đầy đủ của NCC*]

Địa chỉ :

2. Tóm tắt các số liệu về tài chính trong 02 năm tài chính 2016, 2017:

Đơn vị tính: VND

TT	Nội dung	Năm 2016	Năm 2017
1	<i>Tổng doanh thu sản xuất, kinh doanh</i>		
2	<i>Doanh thu về sản xuất, kinh doanh sản phẩm</i>		
3	<i>Lợi nhuận sau thuế</i>		

3. Tài liệu gửi đính kèm nhằm đối chứng với các số liệu mà NCC kê:

NCC nộp Báo cáo tài chính năm 2016, 2017 và bản chụp của một trong các tài liệu sau:

- Biên bản kiểm tra quyết toán thuế trong 02 năm tài chính 2016, 2017;
- Tờ khai tự quyết toán thuế (thuế GTGT và thuế thu nhập doanh nghiệp) có xác nhận của cơ quan thuế về thời điểm đã nộp tờ khai trong 02 năm tài chính 2016, 2017;
- Văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế (xác nhận số nộp cả năm) về việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế trong 02 năm tài chính gần đây.

Đại diện hợp pháp của NCC

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

Ghi chú: Trong trường hợp liên danh, yêu cầu từng thành viên trong liên danh kê khai theo Mẫu này.

Mẫu số 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CAM KẾT CỦA NHÀ CUNG CẤP

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Sau khi nghiên cứu thư mời chào giá của Quý công ty, chúng tôi, *[Ghi tên đầy đủ của NCC]*, tại địa chỉ *[Ghi địa chỉ đăng kí kinh doanh của NCC]* cam kết thực hiện gói dịch vụ *[Ghi tên gói DV]* như sau:

1. Thực hiện đầy đủ và chính xác các yêu cầu của *[Ghi tên của Bên mời chào giá]* quy định tại HSYC.
2. Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu cung cấp hàng hóa/dịch vụ theo đúng Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật quy định tại HSYC.
3. Cam kết không có tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi hoặc đang có vi phạm hợp đồng với *[Ghi tên của Bên mời chào giá]*.
4. Cam kết không là bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu theo Luật đấu thầu.
5. Cam kết, nếu trúng chào giá và thực hiện hợp đồng, sẽ không tiết lộ thông tin về dự án và kết quả liên quan cho bất cứ một bên thứ 3 nào khác nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của bên mời chào giá.

Chúng tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn về toàn bộ các nội dung cam kết nêu trên.

Đại diện hợp pháp của NCC

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]